

Số: 485/2020/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 11 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 587/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 giữa:

Anh Vi Quang T; ĐKNKTT: Số 21 T, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 13D/1/230 M, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

Chị Trần Thị Mai A; ĐKNKTT: Số 5A lô 9 L, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 13D/1/230 M, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vi Quang T và chị Trần Thị Mai A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vi Quang T và chị Trần Thị Mai A được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 02 con chung là Vi Trần Mai L, sinh ngày 03/02/2003 và Vi Trần Bảo H, sinh ngày 24/10/2016 cho chị Trần Thị Mai A trực tiếp nuôi

duỡng và chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh Vi Quang T và chị Trần Thị Mai A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Vi Quang T và chị Trần Thị Mai A thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Vi Quang T và chị Trần Thị Mai A thỏa thuận để anh Vi Quang T nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0014070 ngày 20 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân; anh T được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THA dân sự quận Lê Chân;
- Đương sự;
- UBND phường Hồ Nam, quận Lê Chân, Hải Phòng (GCNKH ngày 08/9/2016);
- Lưu:VT; hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hà